

Số: /SGDDĐT-GDTCN

Hà Nam, ngày tháng 9 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
năm học 2019-2020 đối với GDTX

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện;
- Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thủy lợi Bắc Bộ, Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình I, Cao đẳng Nghề Hà Nam;
- Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh;
- Giám đốc Trung tâm giáo dục kỹ năng sống trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục, Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Công văn số 3920/GDĐT-GDTC ngày 30/8/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục thường xuyên; Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục thường xuyên (GDTX) như sau:

## I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tập trung đẩy mạnh các hoạt động hiệu quả của các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình GDTX cấp THPT (sau đây gọi chung là cơ sở GDTX), trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ); tăng cường quản lý đối với các cơ sở giáo dục, chấn chỉnh các hoạt động đào tạo và liên kết đào tạo không đúng quy định; rà soát, tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020 ban hành theo Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 89); triển khai nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện phối hợp, liên kết với các cơ sở giáo dục đại học trong việc hỗ trợ nguồn học liệu mở cho GDTX, thúc đẩy việc học tập suốt đời (HTSD) của người lớn.

## II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

**1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chủ trương của Đảng, Nhà nước trong thực hiện đổi mới giáo dục và xây dựng xã hội học tập**

1.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Bộ GDĐT thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

1.2. Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của cán bộ, giáo viên, học viên. Các cơ sở GDTX lồng ghép giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học viên trong các môn học và các hoạt động giáo dục với việc xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn và lành mạnh.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của HTSD, xây dựng xã hội học tập (XHHT); tổ chức thực hiện có hiệu quả Ngày Sách Việt Nam (21/4), Tuần lễ hưởng ứng HTSD năm 2019 (từ ngày 01/10/2019 đến ngày 07/10/2019).

1.4. Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng XHHT ở các cấp; rà soát và đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu của Đề án 89; chuẩn bị các điều kiện cho việc đánh giá, tổng kết thực hiện Đề án 89 và các Đề án thành phần vào năm 2020.

1.5. Đẩy mạnh triển khai đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tích cực tham gia với Hội Khuyến học tổ chức đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”(thôn, bản, ấp, tổ dân phố), “Đơn vị học tập”.

1.6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình hành động huy động xã hội hoá giáo dục; tăng cường phối hợp với các ngành, đoàn thể để triển khai, tổ chức các hoạt động nhằm thu hút mọi tầng lớp Nhân dân tham gia các hoạt động xây dựng XHHT.

## **2. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**

Giữ vững và phát huy kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đã đạt được năm 2018; tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xoá mù chữ (PCGD-XMC), duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn PCGD-XMC tại các cơ sở giáo dục. Thực hiện các công việc về điều tra, cập nhật số liệu và kiểm tra công nhận theo Công văn số 1219/BCĐPCGD-XMC ngày 16/8/2016 của Ban Chỉ đạo PCGD-XMC tỉnh Hà Nam về việc thực hiện phổ cập giáo dục, xoá mù chữ trên địa bàn tỉnh.

Tích cực vận động người mù chữ tham gia học các lớp học XMC, vận động những người mới biết chữ ra học các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ tại các THTCĐ nhằm giúp người mới biết chữ củng cố kết quả học tập và không để tình trạng tái mù chữ.

Bổ trí kinh phí hỗ trợ người dạy và người học XMC từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương. Tùy điều kiện thực tế, các

đơn vị có thể tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về đổi mới phương pháp dạy học XMC nhằm nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giáo viên và chất lượng công tác XMC.

### **3. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển mạng lưới các cơ sở GDTX**

#### **3.1. Đối với trung tâm GDTX**

- Chuẩn bị các điều kiện để đảm nhiệm việc thực hiện chương trình GDTX cấp THPT tại các cơ sở GDNN từ năm học 2020-2021 theo chỉ đạo tại Công văn số 2672/BGDĐT-GDTX ngày 20/6/2019 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động tại các TTGDTX.

- Tăng cường phối hợp với các ngành, tổ chức và cá nhân liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phổ biến kiến thức khoa học, kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường tổ chức dạy học ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khoá cho học sinh, sinh viên và người lao động.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục: giáo dục pháp luật, giáo dục chính trị, giáo dục đạo đức; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo, ứng phó với biến đổi khí hậu; giáo dục phòng chống ma túy, HIV/AIDS; giáo dục an toàn giao thông; phòng chống bạo lực học đường.

- Chuẩn bị các điều kiện để làm đầu mối tổ chức các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên các cấp học như: xây dựng mạng lưới giáo viên cốt cán, huy động giáo viên giỏi từ các trường làm cộng tác viên; đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, đặc biệt là các thiết bị ứng dụng CNTT để tổ chức bồi dưỡng giáo viên đạt hiệu quả.

- Đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp: chủ động phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn cung cấp thông tin về dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, cơ hội tìm kiếm việc làm, tổ chức các hoạt động ngày hội tư vấn hướng nghiệp cho người học; chú trọng công tác xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên phụ trách công tác GDHN; bổ sung, cập nhật các nội dung GDHN trong các môn học và hoạt động GD nhằm thực hiện hiệu quả Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” và Kế hoạch số 1946/KH-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Khuyến khích đưa nội dung giáo dục khởi nghiệp vào giảng dạy nhằm giúp thanh niên, học sinh, sinh viên và người lao động nhận thức đúng đắn về khởi nghiệp, khơi dậy tinh thần tự thân lập nghiệp, tự tạo việc làm, tự chủ, sáng tạo trong việc lựa chọn nghề nghiệp; đồng thời cung cấp những kiến thức và kỹ năng cần có để khởi nghiệp.

### **3.2. Đối với trung tâm học tập cộng đồng**

Phòng GDĐT thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý, nhân sự đảm bảo cho trung tâm hoạt động không bị gián đoạn khi có sự thay đổi về nhân sự.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động của các TTHTCĐ; triển khai nghiêm túc, đồng bộ việc đánh giá, xếp loại TTHTCĐ vào cuối năm học theo hướng dẫn tại Công văn số 2553/BGDĐT-GDĐT ngày 18/4/2013 của Bộ GDĐT về hướng dẫn đánh giá TTHTCĐ và Công văn số 356/SGDĐT-GDĐT ngày 01/4/2015 của Sở GDĐT về việc cụ thể hoá các tiêu chí đánh giá TTHTCĐ; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động TTHTCĐ để đánh giá về công tác quản lý và tổ chức hoạt động của TTHTCĐ;

- Chỉ đạo các TTHTCĐ tăng cường khảo sát nhu cầu học tập của người dân; tuyên truyền, vận động người dân tham gia các lớp chuyên đề tại TTHTCĐ; vận động các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, tổ chức, cơ sở tại địa phương tích cực tham gia vào hoạt động của TTHTCĐ; tăng cường liên kết, phối hợp với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và TTGDĐT tham gia vào các hoạt động của TTHTCĐ; tổ chức những hoạt động tư vấn, vận động các tổ chức đoàn thể, người dân trong cộng đồng, các nhà hảo tâm... tham gia đóng góp các nguồn lực cho xây dựng và phát triển TTHTCĐ; đẩy mạnh công tác phối hợp với các đơn vị bạn để thêm nguồn tài liệu và kinh nghiệm tổ chức các hoạt động.

- Có kế hoạch xây dựng thí điểm tại mỗi đơn vị cấp huyện từ 2 đến 3 mô hình TTHTCĐ hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững để nhân rộng cho các TTHTCĐ học tập, áp dụng; chú trọng thí điểm các mô hình TTHTCĐ phù hợp với đặc thù kinh tế, xã hội của các địa bàn khác nhau, tùy điều kiện thực tế có thể thí điểm mô hình TTHTCĐ tư thực (do doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thành lập và quản lý) đáp ứng nhu cầu học tập của công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, trong các doanh nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp với Hội Khuyến học cấp huyện tham mưu với UBND cấp huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm giúp các TTHTCĐ hoạt động có hiệu quả và phát triển bền vững; rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ nhằm chỉ rõ những nguyên nhân hạn chế và đề xuất những giải pháp để TTHTCĐ hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân; phấn đấu tăng số lượng TTHTCĐ hoạt động hiệu quả.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin tổ chức sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm mô hình TTHTCĐ kết hợp với Trung tâm văn hoá - thể thao cấp xã (đối với các địa phương triển khai mô hình này), tiếp tục nhân rộng nếu mô hình hoạt động có hiệu quả.

- Tham mưu với UBND cấp huyện thực hiện hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động tại TTHTCĐ và thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học

tập giai đoạn 2012-2020”; thực hiện công tác xã hội hoá phục vụ cho hoạt động của TTHTCĐ, huy động mọi nguồn lực phục vụ cho sự phát triển của TTHTCĐ.

- Phối hợp với các cơ quan, ngành, đoàn thể các cấp, các tổ chức, chương trình dự án tại địa phương... biên soạn tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ cho các TTHTCĐ phù hợp với đặc điểm nhận thức, nhu cầu người học và gắn với nhu cầu phát triển của cộng đồng để thực hiện tại các TTHTCĐ.

### **3.3. Đối với trung tâm ngoại ngữ**

- Báo cáo kịp thời những thay đổi liên quan đến tổ chức, hoạt động của trung tâm trong quá trình hoạt động. Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng ngoại ngữ. Không tổ chức các cơ sở trực thuộc trung tâm dưới dạng chi nhánh, phân hiệu.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 và các quy định của pháp luật về hoạt động giáo dục. Việc xây dựng chương trình phải bám sát Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và năng lực sử dụng ngoại ngữ cho người học.

- Khuyến khích mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ góp phần nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên, cán bộ công chức, viên chức và người lao động nhằm hoàn thành các mục tiêu của Đề án 89 và Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025".

- Khuyến khích mô hình các trung tâm ngoại ngữ liên kết với các nhà trường chính quy nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo, mô hình thư viện vệ tinh (bao gồm “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, “thư viện điện tử”, “thư viện lớp học”) gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, phát triển nhân cách góp phần hình thành các mô hình học tập suốt đời theo phương châm cần gì học nấy. Quan tâm triển khai, nhân rộng mô hình “Cộng đồng học tập ngoại ngữ” (*có công văn hướng dẫn riêng*).

- Tăng cường giao lưu, hợp tác với các tổ chức quốc tế, các cơ sở giáo dục đại học để tổ chức các hội thảo, hội nghị tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm và chia sẻ các nguồn học liệu, đặc biệt là các nguồn học liệu điện tử miễn phí để khuyến khích mọi người dân tích cực, tự giác học ngoại ngữ; từng bước thực hiện thành công nhiệm vụ phổ cập ngoại ngữ cho mọi người dân trên địa bàn.

### **3.4. Đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (GDNGCK)**

Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục hoạt động đúng các quy định và đảm bảo quyền lợi cho người học theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT. Tích cực rà soát, cập nhật giáo trình, tài liệu GDKNS và GDNGCK. Không ngừng tăng cường CSVC trang thiết bị, đổi mới

phương pháp giảng dạy, bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động GDKNS và GDNGCK.

#### **4. Xây dựng chương trình, hình thức, nội dung và phương pháp GDTX phù hợp với các mô hình tổ chức GDTX**

4.1. Đa dạng hóa các chương trình GDTX, hình thức và chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục thực hiện dạy văn hoá và phối hợp với cơ sở GDNN dạy nghề cho học viên có nhu cầu học tập; chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn thiết thực và hiệu quả, đảm bảo linh hoạt về thời gian, địa điểm; tăng cường hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người học để thu hút nhiều người đến học tại các cơ sở GDTX.

4.2. Đổi mới phương pháp dạy và học XMC; trên cơ sở chương trình hiện hành, giáo viên có thể xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với người học và điều kiện thực tế của cơ sở để trình lãnh đạo phê duyệt thực hiện (ưu tiên vận dụng phương pháp Reflect).

4.3. Tổ chức tốt việc thực hiện Chương trình GDTX cấp THCS và THPT đảm bảo chất lượng; tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới tại các trung tâm GDTX. Các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình GDTX cấp THPT thực hiện tốt các công việc sau:

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục. Hoàn thành chương trình theo đúng kế hoạch, phù hợp với khung phân phối chương trình GDTX cấp THPT theo công văn số 8298/BGDĐT-GDTX ngày 21/9/2009 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện phân phối chương trình GDTX cấp THPT và Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học. Không được cắt giảm nội dung và số lượng tiết học đã quy định trong chương trình, không dồn buổi, giảm tiết. Chủ động bố trí thời gian tổ chức phụ đạo cho học viên có học lực yếu, kém và tổ chức ôn tập cho học viên các lớp cuối cấp; chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học tại cơ sở giáo dục.

- Đổi mới phương pháp dạy học trong các cơ sở GDTX theo hướng phát triển năng lực nhằm tạo động cơ và hứng thú học tập cho học viên; khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực; đa dạng các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự học của học viên.

- Tiếp tục triển khai các nội dung quy định tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn số 5131/GDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017); tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn theo khối đơn vị trung tâm GDTX hoặc sinh hoạt chuyên môn cùng với các trường phổ thông trên địa bàn. Nâng

cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá, cho điểm học viên đảm bảo nghiêm túc, thực chất, chính xác, khách quan phản ánh đúng thực chất trình độ của người học; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của người học; đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá, kết hợp đánh giá bằng điểm số với đánh giá bằng nhận xét nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận; kết hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa lí thuyết và thực hành. Đối với các môn khoa học xã hội, nội dung kiểm tra, đánh giá gắn với các vấn đề thời sự để học viên được bày tỏ quan điểm, chính kiến của mình.

- Không được lạm dụng hồ sơ, sổ sách tại đơn vị theo yêu cầu tại Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

## **5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cộng tác viên trong các cơ sở GDTX**

5.1. Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ CBQL, GV trong các cơ sở GDTX. Tích cực tham gia, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học các chương trình GDTX.

5.2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBQL TTHTCĐ về nghiệp vụ quản lý và tổ chức hoạt động TTHTCĐ; xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên, hướng dẫn viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và phát triển bền vững của TTHTCĐ; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý đối với cán bộ quản lý và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, báo cáo viên, hướng dẫn viên của TTHTCĐ ít nhất 2 lần/năm.

5.3. Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ CBQL và GV tại TTGD TX để xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho GV dạy các môn văn hoá chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình GDPT mới.

5.4. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ CBQL và GV các trung tâm ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết quy định tại khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT.

5.5. Khuyến khích các nhà giáo, các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm trên mọi lĩnh vực tham gia vào các hoạt động GDTX, đặc biệt là việc xây dựng nội dung chương trình, biên soạn tài liệu và sản xuất học liệu phục vụ các chương trình GDTX.

## **6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục**

6.1. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, tổ chức hoạt động trong các cơ sở GDTX. Chủ động khai thác thông tin, tài liệu học tập trên mạng internet và các loại sách báo, tài liệu từ các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ và nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở GDTX.

6.2. Các cơ sở GDTX nhập số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu chung của ngành đảm bảo chính xác, đúng tiến độ. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trung tâm, lớp, HS/HV, GV... toàn ngành và trong báo cáo các cấp.

6.3. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ đổi mới các kênh học tập, các công cụ học tập và phương pháp dạy học; tăng cường tập huấn chuyên môn, trao đổi thông tin, phổ biến sáng kiến, kinh nghiệm qua mạng internet; xây dựng "Nguồn học liệu mở" (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của đơn vị, ngành GD địa phương, của Bộ GDĐT (trang web trường học kết nối: <http://truonghocketnoi.edu.vn>) và của quốc tế (trang web các khóa học trực tuyến về trung tâm học tập cộng đồng của UNESCO tại địa chỉ: <https://ill-olc.net> (có phiên bản tiếng Việt)).

## **7. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo GDTX**

7.1. Tăng cường cơ sở vật chất, huy động tối đa mọi nguồn lực để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các cơ sở GDTX. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng mọi nhu cầu học tập đa dạng của người dân.

7.2. Tăng cường CSVC, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT và tổ chức hiệu quả công tác hướng nghiệp dạy nghề cho học viên học chương trình GDTX cấp THPT; đáp ứng kịp thời công tác bồi dưỡng đội ngũ GV thực hiện đổi mới phương pháp, chú trọng thực hành các nội dung hướng nghiệp, dạy nghề tại các TTGDTX.

7.3. Các Phòng GDĐT tích cực tham mưu với UBND huyện, thành phố có chế độ, chính sách đầu tư hỗ trợ việc xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị của TTHTCĐ.

## **8. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực góp phần đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương**

8.1. Nâng cao nhận thức về xóa mù chức năng để giúp người dân có được những kiến thức, kỹ năng thích ứng với môi trường làm việc của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

8.2. Phối hợp với các ngành trong việc tham mưu về những quy định đối với việc học tập của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; đồng thời vận động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn hỗ trợ người lao động (thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất) tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp mà không ảnh hưởng đến công việc, đến thu nhập của người lao động.

## **9. Đẩy mạnh công tác truyền thông**



9.1. Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục, bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động các nội dung hoạt động GDTX, đặc biệt là công tác khuyến học, khuyến tài, HTSD, xây dựng XHHT. Các Phòng GDĐT, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các báo, đài địa phương định kỳ phát sóng các tin, bài, phóng sự về xây dựng XHHT, phong trào khuyến học, khuyến tài ở các địa phương, đơn vị, cơ quan; tích cực tuyên truyền về giáo dục người lớn và HTSD; cập nhật thông tin các kết quả nổi bật về GDTX, biểu dương các điển hình tiên tiến, các mô hình hoạt động hiệu quả để người dân hiểu, đánh giá đúng những nỗ lực của ngành.

9.2. Khuyến khích đội ngũ GV, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động đổi mới GDTX. Tập trung vào các tin bài về triển khai Luật Giáo dục 2019, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của ngành học, các gương sáng tự học, tự học thành tài để lập thân, lập nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và chất lượng, hiệu quả công việc, góp phần phát triển bền vững gia đình, xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới.

### **10. Công tác báo cáo, thi đua, khen thưởng**

Thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; thực hiện đầy đủ cơ chế chính sách thi đua, khen thưởng cho các cơ sở GDTX và đội ngũ CBQL, GV công tác tại các cơ sở GDTX; khuyến khích các địa phương, cơ sở giáo dục có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo, tuyên truyền, tôn vinh những tập thể và cá nhân vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp tích cực cho sự phát triển GDTX ở địa phương.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo các quy định. Tổ chức tốt công tác sơ kết, tổng kết năm học, công tác thi đua khen thưởng ở địa phương và các cơ sở giáo dục; gửi báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng GDTX&GDCN) đảm bảo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể, các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ về Sở GDĐT (qua Phòng GDTX&GDCN) để được hướng dẫn giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên (để thực hiện);
- Bộ GDĐT (qua Vụ GDTX) (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Sở (để phối hợp);
- Website Sở;
- Lưu: VT, GDTXCN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Quang Long**